



## HOẠT ĐỘNG NGHIÊN CỨU KHOA HỌC CỦA SINH VIÊN KHOA KINH TẾ - TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM KỸ THUẬT HƯNG YÊN. THỰC TRẠNG VÀ GIẢI PHÁP

**Nguyễn Thị Mơ, Hoàng Văn Huệ, Lê Thị Hồng Quyên, Bùi Thị Thu Thủy**  
*Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Hưng Yên*

Ngày nhận: 20/01/2016

Ngày xét duyệt: 11/3/2016

### **Tóm tắt:**

*Trong bài viết này, nhóm tác giả tập trung phân tích thực trạng hoạt động nghiên cứu khoa học của sinh viên Khoa Kinh tế những năm qua, những tồn tại của hoạt động này trên cơ sở đó tác giả đề xuất năm nhóm giải pháp nhằm đẩy mạnh hoạt động nghiên cứu khoa học của sinh viên trong Khoa.*

**Từ khóa:** *Nghiên cứu khoa học.*

### **1. Mở đầu**

#### **1.1. Tính cấp thiết của đề tài**

Hoạt động nghiên cứu khoa học (NCKH) mang lại những lợi ích thiết thực đối với sinh viên. Bằng nhiều hình thức khác nhau như viết tiểu luận, báo cáo thực tập, làm khóa luận, nghiên cứu khoa học sẽ rèn luyện cho sinh viên khả năng tư duy sáng tạo, kỹ năng phân tích, tổng hợp kiến thức, tư duy logic, xây dựng tinh thần hợp tác và giúp đỡ nhau trong hoạt động nghiên cứu khoa học.

Khoa Kinh tế - Trường Đại học SPKT Hưng Yên đã có 10 năm xây dựng và phát triển, đã có tới hơn 4000 sinh viên tốt nghiệp. Từ khi thành lập cho tới năm 2015 số lượng đề tài sinh viên nghiên cứu khoa học cấp khoa mới có 04 đề tài chưa tương xứng với quy mô đào tạo của Khoa. Vì vậy, cần có những giải pháp thúc đẩy hoạt động nghiên cứu khoa học của sinh viên nhằm nâng cao chất lượng học tập, gắn đào tạo với thực tiễn.

Nghiên cứu này nhóm tác giả sẽ tập trung đưa ra các nhóm giải pháp nhằm thúc đẩy hoạt động nghiên cứu khoa học của sinh viên Khoa Kinh tế.

#### **1.2. Mục tiêu, đối tượng và phương pháp nghiên cứu**

##### **- Mục tiêu nghiên cứu:**

\* Mục tiêu chung

Trên cơ sở đánh giá thực trạng hoạt động nghiên cứu khoa học của sinh viên Khoa Kinh tế, đưa ra giải pháp và quy trình nhằm đẩy mạnh hoạt động nghiên cứu khoa học có tính ứng dụng thực tiễn trong lĩnh vực kinh tế.

\* Mục tiêu cụ thể

Nghiên cứu cơ sở lý luận về hoạt động NCKH và vai trò của hoạt động này đối với sinh viên các trường đại học.

Tìm hiểu thực trạng NCKH của sinh viên Khoa Kinh tế - Trường Đại học SPKT Hưng Yên trong những năm gần đây.

Đưa ra giải pháp tăng cường hoạt động nghiên cứu khoa học cho sinh viên Khoa Kinh tế.

##### **- Đối tượng nghiên cứu**

Hoạt động nghiên cứu khoa học của sinh viên Khoa Kinh tế hệ đại học Chính quy ngành Kế toán và quản trị kinh doanh.

##### **- Phương pháp nghiên cứu**

Phương pháp thu thập tài liệu thứ cấp qua sách, báo và mạng Internet;

Điều tra, khảo sát số liệu sơ cấp qua sinh viên Khoa Kinh tế;

Phương pháp phân tích: Dùng phương pháp thống kê mô tả và phương pháp so sánh để phân tích thực trạng hoạt động nghiên cứu khoa học của sinh viên Khoa Kinh tế.

### **2. Nội dung**

#### **2.1 Cơ sở lý luận về hoạt động nghiên cứu khoa học của sinh viên trong các trường đại học**

##### **2.1.1. Khái niệm nghiên cứu khoa học**

Theo giáo trình Phương pháp nghiên cứu khoa học: “Nghiên cứu khoa học là sự tìm kiếm những điều mà khoa học chưa biết hoặc là phát hiện bản chất của sự việc, phát triển nhận thức khoa học về thế giới; hoặc là sáng tạo phương pháp mới và phương tiện kỹ thuật mới làm biến đổi sự vật phục vụ cho mục tiêu hoạt động của con người” [1].

Nghiên cứu khoa học nhằm nâng cao chất lượng đào tạo, tiếp cận và vận dụng các phương pháp nghiên cứu khoa học, giải quyết một số vấn đề của khoa học và thực tiễn [4]. Theo quan điểm của tác giả, nghiên cứu khoa học của sinh viên trong các trường đại học là hoạt động sinh viên vận dụng lý thuyết đã được học để tìm hiểu, phân tích và đánh giá một vấn đề cụ thể đang diễn ra trên thực tế.

##### **2.1.2. Đặc điểm hoạt động nghiên cứu khoa học của sinh viên**

Hoạt động nghiên cứu khoa học của sinh

viên có một số đặc điểm như:

- Phục vụ cho mục đích học tập của sinh viên: như viết tiểu luận, làm bài tập lớn, bài tập chương, viết các báo cáo thực tập, khóa luận tốt nghiệp...

- Nhận thức khoa học là động cơ chủ yếu của hoạt động nghiên cứu khoa học;

- Hoạt động nghiên cứu khoa học phải đặt dưới sự hướng dẫn của giảng viên đặc biệt là những thầy cô có kinh nghiệm trong nghiên cứu khoa học.

### 2.1.3. Lợi ích của nghiên cứu khoa học đối với sinh viên

Thứ nhất, khi sinh viên tham gia nghiên cứu khoa học sẽ gia tăng đáng kể về kiến thức và kinh nghiệm nghiên cứu. Tham gia NCKH đòi hỏi người nghiên cứu phải không ngừng bổ sung, hoàn thiện kiến thức của mình, do đó việc tìm kiếm và đọc thêm các tài liệu bổ trợ là cần thiết. Thông qua điều này, kỹ năng nghiên cứu cũng như kiến thức phục vụ cho đề tài của các bạn SV sẽ tăng lên. Thêm vào đó, SV có cơ hội được làm việc cùng với Giảng viên hướng dẫn (GVHD) nên sẽ được định hướng và chỉ dẫn thấu đáo hơn đối với các vấn đề nghiên cứu.

Thứ hai, hoạt động NCKH giúp sinh viên tăng cường các kỹ năng bổ trợ cần thiết cho công việc cuộc sống sau này như: kỹ năng tư duy phân biện, kỹ năng quản lý thời gian, làm việc nhóm, các kỹ thuật tin học trong đó quan trọng nhất là khả năng tư duy phân biện độc lập, sáng tạo, nhìn các sự vật, sự việc ở nhiều khía cạnh khác nhau để có cách hiểu toàn diện nhất. [2]

### 2.1.4. Các yếu tố ảnh hưởng tới hoạt động nghiên cứu khoa học của sinh viên

- Định hướng đề tài và chọn đề tài

Khi lựa chọn đề tài tiêu chuẩn lựa chọn đầu tiên là gắn với thực tế kinh tế và xã hội, gắn với sự vận động của nền kinh tế thế giới và gắn với sự thay đổi chính sách của Chính phủ.

- Phương pháp nghiên cứu và bố cục trình bày

Phương pháp nghiên cứu khoa học là khâu khó khăn nhất của sinh viên các trường, bởi không có một khuôn mẫu, công thức chuẩn nào về phương pháp nghiên cứu. Hầu hết sinh viên đều loay hoay, không biết bắt đầu từ đâu, làm gì và muốn đạt kết quả nào, cho ai.

Thông thường cấu trúc truyền thống một nghiên cứu khoa học SV (và cả Khóa luận) có 3 phần tương ứng với 3 chương: Lý luận – thực trạng – giải pháp và hướng hoàn thiện. Đây là một cấu trúc tương đối hợp lý khi nghiên cứu một vấn đề nào đó của khoa học.

- Vai trò của giảng viên hướng dẫn

Thầy cô hướng dẫn có vai trò vô cùng quan trọng trong hoạt động NCKH của sinh viên, cụ thể

là gợi mở các vấn đề và hướng đi hợp lý, trợ giúp tìm tài liệu, hướng dẫn phương pháp nghiên cứu; tư vấn, giải đáp băn khoăn, chỉnh sửa sai sót.

- Cơ sở vật chất của Nhà trường

Cơ sở vật chất gồm có thư viện, hệ thống phòng thí nghiệm, xưởng thực hành, mạng Internet phục vụ cho quá trình học tập và nghiên cứu của sinh viên.

- Thời gian và kinh phí thực hiện đề tài

Chương trình giáo dục đại học của Việt Nam nói chung và trường đại học SPKT Hưng Yên nói riêng vẫn còn khá nặng, sinh viên chủ yếu học lý thuyết và gắn liền với các kỳ thi. Do đó sinh viên chưa có nhiều thời gian dành cho hoạt động nghiên cứu khoa học.

Kinh phí thực hiện đề tài rất hạn chế; đề tài thuộc khối ngành kỹ thuật cần chi phí đầu tư lớn để làm ra những sản phẩm thực sự có tính ứng dụng trong thực tế.

- Mối quan hệ giữa nhà trường và doanh nghiệp

Nhà trường và doanh nghiệp cần hợp tác với nhau giúp sinh viên dễ dàng tiếp cận với thực tế.

## 2.2. Thực trạng hoạt động nghiên cứu khoa học của sinh viên Khoa Kinh tế - Trường Đại học SPKT Hưng Yên

Ngày 15/9/2005 đã ký Quyết định số 454/QĐ -ĐHSPKTHY về việc thành lập Bộ môn Kinh tế trực thuộc Trường. Bộ môn gồm 05 cán bộ giảng viên[3].

Ngày 18/12/2007 khoa Kinh tế chính thức được thành lập theo quyết định số: 1103/QĐ-ĐHSPKTHY của Hiệu trưởng và được giao đào tạo chuyên ngành Quản trị kinh doanh công nghiệp[3]. Năm học 2008-2009, Khoa đào tạo thêm chuyên ngành Kế toán doanh nghiệp. Trải qua 10 năm xây dựng và phát triển, Khoa đã có hơn 4000 sinh viên tốt nghiệp làm việc trong các tổ chức kinh tế, xã hội và các doanh nghiệp.

Bảng 2.1. Số lượng sinh viên Khoa Kinh tế qua các năm học

Đơn vị tính: Sinh viên

Năm học	Năm học	Năm học	Năm học
2012-2013	2013-2014	2014-2015	2015-2016
2200	1960	1350	960

(Nguồn: Tác giả tổng hợp số liệu sinh viên các lớp)

Hiện nay, số lượng sinh viên đại học chính quy của Khoa chiếm tới gần 75% trong tổng số học viên theo học tại Khoa. Tuy nhiên, hoạt động nghiên cứu khoa học chưa thực sự phát triển mạnh mẽ và trở thành phong trào học tập giữa các lớp và các khóa.

Tháng 6 năm 2015, lần đầu tiên Khoa Kinh tế tổ chức Hội nghị sinh viên Nghiên cứu khoa học lần thứ 1. Đây là sự thành công bước đầu trong hoạt động nghiên cứu khoa học của sinh viên của Khoa, đánh dấu mốc quan trọng sau 10 năm thành lập.

Theo số liệu khảo sát 200 sinh viên hệ đại học chính quy về việc tham gia đề tài nghiên cứu khoa học và thống kê hoạt động nghiên cứu khoa học của sinh viên trong Khoa kết quả thể hiện trong bảng sau:

**Bảng 2.2. Số lượng sinh viên tham gia thực hiện đề tài nghiên cứu khoa học**

*Đơn vị tính: Sinh viên*

TT	Đã từng tham gia	Đang thực hiện	Chưa từng tham gia
1	4	12	184

*Nguồn: Tác giả tổng hợp từ phiếu khảo sát năm 2015*

Từ bảng số liệu, ta thấy rằng số lượng sinh viên đã và đang thực hiện đề tài nghiên cứu khoa học chỉ chiếm 8% trong tổng số sinh viên được điều tra. Đây là con số quá ít ỏi so với tổng số sinh viên trong toàn khoa.

Qua phỏng vấn trực tiếp, nhóm sinh viên thực hiện đề tài cho thấy rằng các em mong muốn được tham gia các hoạt động nghiên cứu khoa học của Khoa và Nhà trường. Tuy nhiên, khi tham gia hoạt động nghiên cứu khoa học các em gặp một số trở ngại sau: chưa có định hướng đề tài cụ thể rõ ràng, chưa có phương pháp nghiên cứu phù hợp với khả năng của bản thân; thiếu kinh phí để điều tra khảo sát thực tế, doanh nghiệp không sẵn sàng giúp đỡ khi các em đi tìm hiểu thực tế.

Sự khác biệt về hoạt động nghiên cứu khoa học của sinh viên Khoa Kinh tế với sinh viên các khoa khác:

+ Kết quả nghiên cứu khoa học của sinh viên Khoa Kinh tế không phải là những sản phẩm hữu hình và cụ thể;

+ Hoạt động nghiên cứu khoa học gắn với việc điều tra thị trường và doanh nghiệp để làm cơ sở phân tích thực trạng nghiên cứu.

## 2.3. Nhận xét chung về hoạt động nghiên cứu khoa học của sinh viên Khoa Kinh tế trong những năm học qua

### 2.3.1. Kết quả đạt được

Hầu hết sinh viên hoàn thành tiểu luận, bài tập chương, khóa luận tốt nghiệp theo đúng quy định của giáo viên giảng dạy và giáo viên hướng dẫn.

Bố cục trình bày khóa luận tốt nghiệp tương đối hoàn chỉnh theo yêu cầu của một tác phẩm khoa học, bao gồm: tính cấp thiết của đề tài nghiên cứu, mục tiêu, phương pháp nghiên cứu; những vấn đề lý luận chung về vấn đề nghiên cứu làm cơ sở để sinh

viên phân tích thực trạng và đưa ra định hướng, giải pháp về lĩnh vực mình nghiên cứu.

### 2.3.2. Những vấn đề tồn tại

Mặc dù, Ban lãnh đạo Khoa Kinh tế rất quan tâm và mong muốn tổ chức các hoạt động nghiên cứu khoa học cho sinh viên nhằm nâng cao chất lượng đào tạo, tạo sân chơi cho sinh viên. Tuy nhiên, hoạt động nghiên cứu khoa học của sinh viên trong khoa mới chỉ dừng lại ở việc làm tiểu luận, bài tập nhóm, bài tập chương hay khóa luận tốt nghiệp, chưa có đề tài nào là sản phẩm thực sự của “nghiên cứu khoa học” có tính ứng dụng thực tiễn và có thể bán cho các doanh nghiệp.

Căn cứ vào kết quả khảo sát cho thấy; hầu hết sinh viên chưa được trang bị phương pháp nghiên cứu khoa học, cách thức trình bày và diễn đạt một sản phẩm khoa học. Nội dung của các bài tiểu luận, bài tập chương hay khóa luận tốt nghiệp có sự sao chép từ các tài liệu mà chưa có những ý kiến, quan điểm của cá nhân người viết. Bố cục trình bày thiếu tính logic, chưa ăn khớp với nhau giữa các phần và các ý.

Theo kết quả khảo sát, hầu hết thời gian của sinh viên dành cho việc hoàn thành bài tập trên lớp, ôn tập để thi giữa học phần và kết thúc học phần. Do đó, sinh viên không có nhiều thời gian để đầu tư cho hoạt động nghiên cứu khoa học và tìm hiểu thực tiễn.

Định hướng và chọn tên đề tài chưa sát với thực tế. Các đề tài tiểu luận, bài tập chương do giảng viên giảng dạy giao cho các nhóm sinh viên theo quy định.

Các cán bộ, giảng viên của Khoa Kinh tế còn trẻ về tuổi đời và tuổi nghề, công tác NCKH của các thầy cô chưa được đầu tư nhiều.

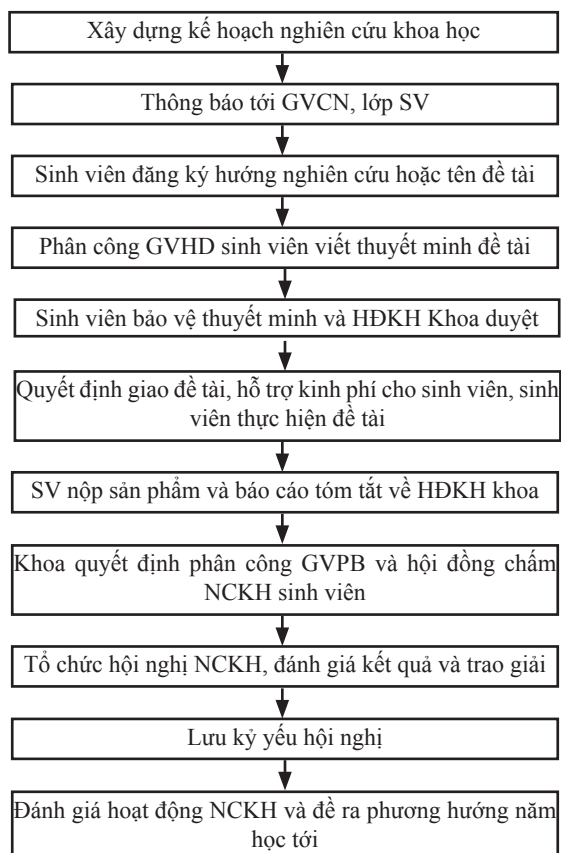
Trang thiết bị của Nhà trường chưa đáp ứng được yêu cầu tự học, tự nghiên cứu của sinh viên đặc biệt là số lượng đầu sách chuyên ngành Kinh tế.

Sinh viên chưa thực sự chủ động đưa ra các đề tài để nghiên cứu. Danh mục đề tài thường do khoa, bộ môn xây dựng rồi đưa ra cho sinh viên lựa chọn hoặc phân công cho sinh viên thực hiện.

## 2.4 Giải pháp đẩy mạnh hoạt động nghiên cứu khoa học cho sinh viên Khoa Kinh tế

### 2.4.1. Xây dựng quy trình tổ chức hoạt động nghiên cứu khoa học

Hoạt động nghiên cứu khoa học của sinh viên Khoa Kinh tế chưa thu hút được sự quan tâm đông đảo của các em sinh viên. Nhằm đưa hoạt động nghiên cứu khoa học gắn với nâng cao chất lượng và khả năng nghiên cứu cho sinh viên, tác giả đưa ra quy trình tổ chức hoạt động nghiên cứu khoa học cho sinh viên trong Khoa như sau:



Nguồn: Tác giả tự xây dựng

**\* Nội dung quy trình**

**a. Xây dựng kế hoạch nghiên cứu khoa học**

- Xác định mốc thời gian thực hiện đề tài nghiên cứu khoa học cho sinh viên cụ thể như sau (Bảng 2.3):

Bảng 2.3. Xác định mốc thời gian thực hiện đề tài NCKH cho sinh viên

Tháng 11	Tháng 12	Tháng 1	Tháng 2	Tháng 3	Tháng 4	Tháng 5	Tháng 6	Tháng 7	Tháng 8	Tháng 9	Tháng 10
→											
	→										
						→					
								→			

Nguồn: Tác giả tự xây dựng

Tháng 11-12: Họp triển khai hoạt động nghiên cứu khoa học, nhận đăng kí NCKH của sinh viên. Ra quyết định giao đề tài và phân công cán bộ giảng viên hướng dẫn.

Tháng 1 – 4: sinh viên thực hiện đề tài dưới sự hướng dẫn của giảng viên và nộp lại cho Hội đồng Khoa học cấp Khoa.

Tháng 5-6: tiến hành nghiệm thu đề tài và đưa các đề tài có chất lượng, đạt giải cao gửi tham dự các cuộc thi NCKH dành cho sinh viên các cấp: cấp trường, cấp Bộ.

Tháng 7-10: tổng kết tình hình thực hiện chương trình nghiên cứu khoa học cho sinh viên của năm trước và đề ra kế hoạch, phương hướng, nhiệm vụ cho năm tiếp theo.

**b. Thông báo tới giáo viên chủ nhiệm và lớp sinh viên**

Sau khi lên kế hoạch NCKH cho sinh viên trong năm học, Khoa sẽ tiến hành cuộc họp Khoa, phối hợp với Ban chấp hành liên chi đoàn triển khai hoạt động nghiên cứu khoa học đến giáo viên chủ nhiệm và lớp sinh viên.

**c. Sinh viên đăng ký hướng nghiên cứu hoặc tên đề tài**

Khi nhận được thông báo, cá nhân hoặc nhóm sinh viên đăng ký hướng nghiên cứu hoặc tên đề tài với lớp trưởng, các lớp trưởng tập hợp và gửi về hội đồng Khoa học Khoa.

**d. Phân công giáo viên hướng dẫn sinh viên viết thuyết minh đề tài**



Hội đồng Khoa học Khoa sẽ căn cứ vào hướng nghiên cứu hoặc tên đề tài của sinh viên để phân công giáo viên có chuyên môn, kinh nghiệm hướng dẫn sinh viên viết thuyết minh đề tài để bảo vệ trước hội đồng khoa học Khoa.

**e. Sinh viên bảo vệ thuyết minh và hội đồng khoa học cấp Khoa**

Trên cơ sở hướng đề tài lựa chọn và dưới sự hướng dẫn của giảng viên, sinh viên hoặc nhóm sinh viên thực hiện viết thuyết minh đề tài và bảo vệ thuyết minh đề tài trước hội đồng Khoa học cấp Khoa.

Hội đồng Khoa học Khoa đánh giá dựa trên mục tiêu nghiên cứu, tính cấp thiết của đề tài và khả năng ứng dụng trong thực tế để lựa chọn những đề tài phù hợp với năng lực của sinh viên.

**g. Quyết định giao đề tài và hỗ trợ kinh phí cho sinh viên, sinh viên thực hiện đề tài**

Sau khi có kết quả thuyết minh, Hội đồng Khoa học cấp Khoa sẽ lựa chọn những đề tài có khả năng ứng dụng trong thực tiễn để ra quyết định giao đề tài cho sinh viên. Quá trình thực hiện đề tài của sinh viên sẽ bắt đầu từ đầu tháng 01 đến cuối tháng 4. Sinh viên thực hiện đề tài dưới sự hướng dẫn của giảng viên.

**h. Sinh viên nộp sản phẩm và báo cáo tóm tắt về hội đồng Khoa học Khoa**

Sau khi hoàn thành, sinh viên nộp lại sản phẩm nghiên cứu của mình về Hội đồng Khoa học cấp Khoa.

**k. Tổ chức hội nghị nghiên cứu khoa học, đánh giá kết quả và trao giải**

Sản phẩm nghiên cứu khoa học của sinh viên đánh giá dựa trên các tiêu chí sau:

- Mục tiêu nghiên cứu: 10 điểm
- Phương pháp nghiên cứu: 15 điểm
- Ý nghĩa lý luận: 10 điểm
- Ý nghĩa thực tiễn: 20 điểm
- Nội dung: 40 điểm
- Hình thức: 5 điểm

Hội đồng Khoa học cấp Khoa sẽ dựa vào các tiêu chí trên để đánh giá, lựa chọn những công trình đạt kết quả cao để tiến hành trao giải thưởng cho sinh viên và đề xuất những công trình có chất lượng gửi lên Trường tham dự giải thưởng sinh viên nghiên cứu khoa học cấp trường và cấp Bộ.

**m. Lưu kỷ yếu hội nghị**

Kỷ yếu hội nghị nghiên cứu khoa học của sinh viên sẽ được đóng thành quyển và lưu lại ở văn phòng Khoa theo từng năm học.

**n. Đánh giá hoạt động NCKH trong năm và đề ra phương hướng năm học tới**

Hội đồng Khoa học Khoa sẽ triển khai cuộc họp toàn Khoa để đánh giá hoạt động NCKH của sinh viên và của giảng viên trong năm học qua. Đánh giá ưu điểm, hạn chế của các đề tài đề qua

đó đề xuất các giải pháp khắc phục để hoạt động nghiên cứu khoa học ngày càng được nâng cao.

**3.2.2. Tăng cường bồi dưỡng năng lực nghiên cứu khoa học cho sinh viên**

Nâng cao nhận thức cho sinh viên về vai trò của NCKH trong học tập bằng tuyên truyền, thông tin, các diễn đàn, hội nghị NCKH SV... làm cho SV thấy được tầm quan trọng của NCKH đối với việc nâng cao trình độ chuyên môn, khả năng tự học tập nghiên cứu trong thực tiễn sau này. Từ đó khuyến khích phong trào thi đua NCKH trong sinh viên.

**3.2.3. Xây dựng các định hướng đề tài cho từng đối tượng sinh viên**

Vào đầu năm học, Khoa phân chia các thầy cô giảng dạy theo nhóm chuyên môn và yêu cầu mỗi thầy cô viết ít nhất 05 định hướng đề tài nộp về Hội đồng Khoa học Khoa để bổ sung vào danh mục “ngân hàng đề tài NCKH” giúp sinh viên lựa chọn dễ dàng và thuận lợi.

**3.2.4. Nâng cao khả năng nghiên cứu khoa học cho đội ngũ giảng viên Khoa Kinh tế**

Nhiệm vụ của các cơ sở đào tạo là: Nghiên cứu khoa học và công nghệ để phục vụ và nâng cao chất lượng đào tạo [5]. Do vậy, các thầy cô cần tích cực tham gia viết bài cho các tạp chí, hội thảo khoa học trong và ngoài nước, tích cực tham gia đề tài nghiên cứu khoa học cấp trường và cấp Bộ.

**3.2.5. Tăng cường mối quan hệ hợp tác giữa Khoa và các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Hải Dương và Hưng Yên**

Trên địa bàn tỉnh Hải Dương và tỉnh Hưng Yên có rất nhiều khu công nghiệp, các doanh nghiệp có quy mô từ 500 lao động trở lên chiếm khá nhiều. Hơn nữa, sinh viên Khoa Kinh tế hiện nay đang học ở cơ sở 2 và cơ sở 3 của Nhà trường do đó khi hợp tác với các doanh nghiệp trên 2 địa bàn này sẽ tạo điều kiện thuận lợi cho sinh viên khi đi thực tập, điều tra, khảo sát.

**Kết luận**

Công tác nghiên cứu khoa học của sinh viên giữ vai trò rất quan trọng trong việc nâng cao chất lượng đào tạo tại Khoa Kinh tế. Trong bài viết trên, nhóm tác giả đã phân tích được những kết quả và hạn chế của hoạt động nghiên cứu khoa học của sinh viên Khoa Kinh tế và đề xuất các giải pháp nhằm thúc đẩy hoạt động nghiên cứu khoa học của sinh viên gắn đào tạo với nhu cầu thực tiễn. Để chất lượng của công tác nghiên cứu khoa học trong sinh viên ngày càng được nâng cao, chúng ta cần phải khơi dậy trong các em niềm đam mê khoa học bằng những hành động cụ thể, thiết thực.

**Tài liệu tham khảo**

- [1]. Vũ Cao Đàm, *Phương pháp luận nghiên cứu khoa học*, NXB Thế giới, 2008.  
[2] <http://dlib.huc.edu.vn/bitstream/Mục đích và lợi ích của sinh viên nghiên cứu khoa học>.  
[3]. <http://khoakinhte.utehy.edu.vn/Intro.aspx?id=4>  
[4]. Quy chế về nghiên cứu khoa học của sinh viên các trường đại học cao đẳng, ban hành kèm theo Quyết định số 08/2000/QĐ-BGD&ĐT ngày 30.03.2000 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;  
[5]. *Luật Giáo dục*, 2012; Truy cập ngày 20/1/2015, từ [http://www.chinhphu.vn/portal/page/portal/chinhphu/hethongvanban?class\\_id=1&mode=detail&document\\_id=163054](http://www.chinhphu.vn/portal/page/portal/chinhphu/hethongvanban?class_id=1&mode=detail&document_id=163054)

**SCIENTIFIC RESEARCH ACTIVITIES OF ECONOMIC SCIENCES STUDENTS -  
HUNG YEN UNIVERSITY OF TECHNOLOGY AND EDUCATION.  
SITUATION AND SOLUTIONS**

**Abstract:**

*The scientific research activities of students are the important part in the scientific research activities of the Faculty of Economic and Hung Yen University of Technology and Education. In this article, the author focuses on analyzing the current status of scientific research works of students of the Faculty of Economics of years, the weakness of such activities on the basis of which the authors propose solutions to boost scientific research activities of students in the Faculty.*

**Keywords:** *Scientific Research.*